

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày: 21/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG LA M CÔNG

2/ ÔNG VÕ VĂN PHÚ

Thư ký phiên tòa: BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
ÔNG TRẦN DUY NGUYỄN – kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/HSST ngày 27/02/2024; Quyết định xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 04/3/2024 đối với bị cáo:

TRẦN THANH M– Sinh năm 1989, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Trần Văn C (chết) và bà: LÊ Thị T (chết).

Gia đình có 05 anh em ruột: lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ tư.

Vợ: Trần Thị Thanh T1 – 1991(ly hôn); có 02 người con: lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 23/12/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Cô ý gây thương tích" theo bản án số 198/2005/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/10/2007, bị can đã nộp án phí và chấp hành xong nghĩa vụ dân sự. Đến nay đã được xóa án tích theo điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

- *Người chứng kiến:*

1/Ông Trần Kim A – 1993. Trú: thôn Z, xã W, huyện H, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2/Ông Phạm Quốc H2 – 1979. Trú: khu phố 6, phường I, thành phố O, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Trần Thanh M được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 07/01/2024, Trần Thanh M liên hệ với một đối tượng ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 1.700.000 đồng ma túy đá. Sau khi có ma túy, M mang về cất giấu tại nhà ở thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận để sử dụng. Ngày 10/01/2024, M lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại M chia ra thành 05 (năm) gói nylon cất trong một hộp giấy màu đen để sử dụng dần. Đến khoảng 23 giờ ngày 10/01/2024, khi đang đi trên đường dân sinh đối diện cây xăng Phú Hưng thuộc thôn Phú Mỹ, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì M bị Công an huyện H phối hợp với Công an xã Y kiểm tra. Qua làm việc, M khai nhận vừa mới sử dụng ma túy nên Công an đưa M về nhà để kiểm tra và phát hiện trên bàn tại phòng khách nhà của M có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một hộp giấy màu đen bên trong có năm gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nên Công an đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang cùng với tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon không màu, có khóa kéo màu trắng có kích thước (3,8x4,5)cm được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;

- 03 (ba) gói nylon không màu, có kích thước (1,4x2,5)cm được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 (một) gói nylon không màu, có kích thước (1,8x2,2)cm, được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm một chai nhựa phần nắp có gắn ống hút và nõ thủy tinh (được niêm phong để phục vụ giám định);

- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu đen có kích thước (14x04x07)cm.

Tại bản kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- 01 (một) gói nylon không màu có khóa kéo màu trắng kích thước (3,8x4,5)cm, 03 (ba) gói nylon không màu có kích thước (1,4x2,5)cm được hàn kín và 01 (một) gói nylon không màu có kích thước (1,8x2,2)cm được hàn kín. Bên trong cả năm gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1). Mẫu M1 có khối lượng 3,1667 gam là Methamphetamine.

- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu bên trong có chất rắn màu nâu (ký hiệu M2). Mẫu M2 có khối lượng 0,0812 gam là Methamphetamine.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Thanh M, đến nay không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý.

*** *Vật chứng của vụ án gồm:***

- 01 (một) gói nylon không màu có khóa kéo màu trắng kích thước (3,8x4,5)cm, 03 (ba) gói nylon không màu có kích thước (1,4x2,5)cm và 01 (một) gói nylon không

màu có kích thước (1,8x2,2)cm đã được cắt lấy mẫu cùng với 3,0767 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu cùng 0,0703 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút và 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu đen có kích thước (14x04x07)cm.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSHTN-HS ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Thanh M về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trần Thanh M phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Trần Thanh M từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) gói nylon không màu có khóa kéo màu trắng kích thước (3,8x4,5)cm, 03 (ba) gói nylon không màu có kích thước (1,4x2,5)cm và 01 (một) gói nylon không màu có kích thước (1,8x2,2)cm đã được cắt lấy mẫu cùng với 3,0767 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu cùng 0,0703 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút và 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu đen có kích thước (14x04x07)cm. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 01/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh M khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 07/01/2024, bị cáo Trần Thanh M mua 1.700.000 đồng ma túy đá của một đối tượng ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân lai lịch) đem về cất giấu tại nhà ở thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Ngày 10/01/2024, bị cáo M lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại chia ra thành 05 (năm) gói nylon cất trong một hộp giấy màu đen. Đến khoảng 23 giờ ngày 10/01/2024, khi đang đi trên đường dân sinh thì bị cáo M bị Công an huyện H phối hợp với Công an xã Y kiểm tra. Bị cáo M khai nhận vừa mới sử dụng ma túy nên Công an đưa bị cáo M về nhà kiểm tra và phát hiện trên bàn tại phòng khách nhà của bị cáo M có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một hộp giấy màu đen bên trong có năm gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nên Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- 01 (một) gói nylon không màu có khóa kéo màu trắng kích thước (3,8x4,5)cm, 03 (ba) gói nylon không màu có kích thước (1,4x2,5)cm được hàn kín và 01 (một) gói nylon không màu có kích thước (1,8x2,2)cm được hàn kín. Bên trong cả năm gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1). Mẫu M1 có khối lượng 3,1667 gam là Methamphetamine.

- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu bên trong có chất rắn màu nâu (ký hiệu M2). Mẫu M2 có khối lượng 0,0812 gam là Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Trần Thanh M đã trực tiếp xâm hại đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Hành vi của bị cáo Trần Thanh M là cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng, thể hiện xem thường pháp luật, cần đưa ra xét xử nghiêm bị cáo, để

giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo.

[3] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói nylon không màu có khóa kéo màu trắng kích thước (3,8x4,5)cm, 03 (ba) gói nylon không màu có kích thước (1,4x2,5)cm và 01 (một) gói nylon không màu có kích thước (1,8x2,2)cm đã được cất lấy mẫu cùng với 3,0767 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu cùng 0,0703 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút và 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu đen có kích thước (14x04x07)cm. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 01/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Trần Thanh M, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: Trần Thanh M 03(Ba) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là từ ngày 11/01/2024.

ÁP DỤNG: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) gói nylon không màu có khóa kéo màu trắng kích thước (3,8x4,5)cm, 03 (ba) gói nylon không màu có kích thước (1,4x2,5)cm và 01 (một) gói nylon không màu có kích thước (1,8x2,2)cm đã được cất lấy mẫu cùng với 3,0767 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu cùng 0,0703 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 64/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo

Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút và 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu đen có kích thước (14x04x07)cm. Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 01/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/3/2024).

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Xô